

MÓN HÀNG... “ĐÀN BÀ VIỆT NAM”!!



Một bài phóng sự được đặc phái viên của Pháp đưa lên “Mổ xẻ” trên đài truyền hình France Television/France 2 đã làm phần nộ đồng bào Việt trong nước lẫn hải ngoại. Trước hết, người xem có cùng cảm xúc trái tim bị co thắt lại vì xót xa cho phận đàn bà Việt Nam sống dưới chế độ của người Việt cộng. Chúng ta hãy nhìn lại, ngoài Chế Độ Cộng Sản thì chưa có một triều đại nào từ thời lập quốc Việt Nam của Vua Hùng Vương đến ngày nay mà Phụ Nữ Việt Nam bị khinh rẻ tàn mạt đến như vậy...1000 năm bị giặc Tàu đô hộ, dân tộc ta, người Phụ Nữ cũng không bị bán thân, đẩy ra hải ngoại làm tôi tớ như món hàng. Và gần đây nhất trên 100 năm bị giặc Pháp đô hộ, phụ nữ vẫn bình yên sống, những năm phát xít Nhật xâm chiếm, phụ nữ Việt Nam cũng không bán thân, 21 năm chiến tranh Nam Bắc, phụ nữ Việt Nam cũng chưa bao giờ bị khinh miệt như vậy. Thế thì... tại sao Việt Nam sau 42 năm không còn tiếng súng, hòa bình trên khắp quê hương, mà người Phụ Nữ bị rao bán một cách nghiệt ngã tang thương? Như vậy, chúng ta khẳng định Việt Cộng là thủ phạm bán nước, hại dân, đẩy đồng bào ra nước ngoài làm lao công để trừ nợ, và đẩy phụ nữ, rao bán phụ nữ cho ngoại bang một cách tình vi để thủ lợi riêng... (Phan Nguyên Luân)

Sau đây là bài phóng sự được chiếu trên đài truyền hình quốc gia Pháp, nói về chuyện tổ chức bán đàn bà VN cho người Tàu. Thú thực, tôi không dám coi hết, như không có đủ can đảm nhìn vết thương nhầy nhụa trên thân thể mình.

Phóng sự chiếu trên TV cùng ngày với đám tang ông Stéphane Hessel (Tổng thống Pháp chủ tọa), tác giả cuốn *Indignez-vous! (Hãy Nổi Giận)* ... Nếu cùng với việc bán nước, chuyện bán đàn bà cho người Tàu không làm chúng ta nổi giận, chắc chúng ta sẽ chấp nhận bất cứ sự sỉ nhục nào.

Không ưng
được đổi lại (bài
viết này đề cập
đến đề tài đường
dây buôn bán
phụ nữ V.N sẽ
được chiếu trên
TV Pháp). Khán
giả ti vi ở Pháp
sẽ được coi một
chương trình
đặc biệt, một
phóng sự hình
ảnh về đề tài,
nạn mua bán
đàn bà Việt
Nam đưa sang
Trung Quốc
(Les Branches
esseulées:
Trafic de
femmes
vietnamiennes
en Chine). Nhà
bình luận Ngô
Dân Dụng,
nhận định một
cách khá chi tiết
về sự kiện “mua
đàn bà Việt
Nam” qua tựa
đề “Les
Branches
esseulées” dịch



nguyên văn hai chữ Hán mà người Tàu phiên âm là “Guang-gun,” đọc lối Hán Việt là “Quang Côn...” Quang là sáng, cũng nghĩa là trống trải, như khi ta nói “phong quang,

quang đấng”. Côn là cây gậy, có thể dùng để đánh nhau, “Côn quyền ra sức lực thao gồm tài” (Truyện Kiều). Quang côn là cây gậy trơ trụi, là cành cây không lá không hoa. Trong từ điển Hán Việt ghi nghĩa thông dụng nhất của từ này: Quang côn là đàn ông con trai chưa có vợ, độc thân, thường gọi là ế vợ.

Hai nhà báo công ty truyền thông CAPA, Patricia Wong và Gaël Caron, đã bỏ mấy tháng trời theo dõi một chàng trai người Trung Hoa đi mua vợ ở tận vùng gần Sài Gòn, Việt Nam, cách xa làng anh ta 3,500 cây số. Tên anh ta là Xiao Lu, 30 tuổi, chưa có vợ bao giờ. Anh làm công nhân đồn điền trà, ở một làng tên là Tìng Xĩa. Tìm trong các mạng ở Trung Quốc thấy có làng trồng trà có tiếng tên là Thôn Đình Hạ. Chương trình Quang Côn này sẽ được chiếu trên đài France 2. Hai nhà báo đi theo anh Xiao Lu trên con đường thiên lý tầm thê đó. Nhưng bài phóng sự cũng mô tả chung nạn mua bán đàn bà con gái từ các nước Việt Nam, Lào, Miến Điện và Indonesia, để đưa sang Tàu.



Trước đây đã nhiều nhà báo viết về nạn buôn phụ nữ Việt Nam bán sang Tàu, như trên tờ Wall Street Journal đã kể câu chuyện một cô quê ở Nam Định bị bán sang Quảng Đông. Cô phải sống ở một làng miền núi, bị gia đình chồng và cả hàng xóm của họ canh giữ nghiêm ngặt không cho trốn đi. Sau cố lén gửi được thư cho gia đình tại Việt Nam, rồi một người anh trai lặn lội đi tìm được làng cô ở và bày mưu cứu cô về. Năm 2004 hai tác giả Valerie Hudson và Andrea den Boer viết cuốn sách tiếng Anh mang tựa đề “Bare

Branches,” Cành Trụi, dịch sát hai chữ Quang Côn, trình bày tình trạng nhiều đàn ông ở nước Tàu ế vợ, do nhà xuất bản Đại Học MIT in.

Bản tin loan báo chương trình Quang Côn, Les Branches esseulées, cho biết những “cô dâu” được “nhập khẩu” qua Tàu, trên nguyên tắc để làm vợ cho các quang côn, những cành cây trụi lá; nhưng họ được đem bán như bán nô lệ. Sớm muộn họ sẽ chạm mặt với



thực tế phũ phàng, khác hẳn những gì được ông chồng tương lai hứa hẹn. Họ sẽ lao động cực nhọc ở các làng quê hẻo lánh, ngoài việc lo sinh đẻ. Nhiều cô dâu đã tìm đường trốn đi, nhiều cô đành chịu đựng số phận.

Hai nhà báo Patricia Wong và Gaël Caron bắt đầu chương trình với

cảnh mua vợ của Xiao Lu tại vùng phụ cận Sài Gòn. Các quang côn được tập trung tại một khách sạn; họ bị ngăn cản không cho đi đâu, vì bọn lái buôn đã tịch thu giấy thông hành, hộ chiếu của họ. Rồi họ được đi xem mặt hàng, là các cô gái Việt Nam tuổi ở 20. Một chuyến đi mua vợ như vậy tốn khoảng 5,000 đồng Euro, vào khoảng 8,000 đô-la Mỹ; những cô còn trình được trả giá cao hơn. Giống như các siêu thị và cửa hàng bách hóa lớn ở Mỹ, khách

越南新娘介紹
三個月內包娶到家
(來回6天完成)
只要20萬
四大保證
一、保證處女。
二、三個月內娶回。
三、決不加價。
四、一年內跑掉賠一位。
意. 08-8324361
台. 0936401510

Buy a wife from Vietnam for only 6000 USD.
1. Guaranteed virgin
2. Guaranteed to be delivered within 90 days
3. NO extra charges
4. If ran away within a year you get another one for FREE

Một banner giới thiệu cô dâu Việt Nam giá 6.000 USD

tiêu thụ không hài lòng với các “món hàng” này có thể đem đổi lấy món hàng khác tương đương, “échangeable” trong nguyên văn. Bọn buôn người gồm cả người Tàu và người Việt.

Trong gian phòng khách sạn, nhà báo quay cảnh Xiao Lu gặp cô dâu tên là Thu Yến, một cô gái quê sợ sệt, nhút nhát. Hai người không thể nói chuyện gì với nhau cả vì ngôn ngữ bất đồng. Tất nhiên không ai mở miệng nói đến chữ “yêu”. Một ngày sau, họ về làng của cô gái ở vùng đồng bằng sông Cửu Long làm lễ cưới, một nghi lễ không có giá trị pháp lý. Sau đám cưới, bà mối người Tàu tên là bà Vương (Wang) đưa cho Thu Yến hộ chiếu với visa nhập cảnh Trung Quốc. Một ngày sau, Thu Yến về đến nhà chồng, ở một làng trong một thung lũng hẻo lánh; mọi người chung quanh nói thứ tiếng

cô không hiểu được.

Trung Quốc có rất nhiều đàn ông ế vợ, một phần vì chính sách của Mao Trạch Đông chỉ cho phép mỗi cặp vợ chồng có một đứa con, áp dụng cho phần lớn nhưng không phải tất cả dân Trung Hoa. Vì mong có con trai nối dõi, nhiều người đã giết chết các trẻ sơ sinh con gái, nhiều nhất là ở miền quê; gây ra cảnh trai thừa gái thiếu hiện nay.

Theo báo Nhà Kinh tế (The Economist, March 6, 2010), đầu năm 2010 Viện Khoa Học Xã Hội Trung Quốc (CASS) đã tiên đoán trong mười năm nữa ở nước Tàu cứ năm (5) thanh niên đến tuổi cưới vợ sẽ có một chàng không thể tìm được cô nào để “rước về”. Con số này tính ra dựa trên tỷ lệ số trẻ em trai và gái sinh ra trong khoảng từ 5, 10 năm trước. Vào năm 2020 trong lớp tuổi 19 trở xuống, sẽ có từ 30 đến 40 triệu thanh niên “thặng dư” so với số phụ nữ độc thân cùng tuổi, nghĩa là họ không thể nào có vợ – trừ khi nhập cảnh phụ nữ hoặc xuất khẩu đàn ông!

Để độc giả thấy rõ con số đó lớn hay nhỏ ra sao, báo Economist đã so sánh: Con số 40 triệu này lớn bằng tất cả số thanh niên cùng tuổi ở nước Mỹ vào năm 2020, có vợ hoặc chưa có vợ... Trong lịch sử loài người, trong thời gian không có chiến tranh, chưa bao giờ một nước nào trên thế giới lại “chứa” một lực lượng đàn ông độc thân và ế vợ cao đến thế. Nếu so sánh với Việt Nam thì con số 40 triệu đó cũng xấp xỉ một nửa dân số nước ta, tức là gần bằng tổng số người đàn ông, con trai người Việt, kể từ trẻ sơ sinh tới các cụ già.

Trong các xã hội bình thường, cứ 100 trẻ em gái sinh ra thì có từ 103 đến 106 trẻ sơ sinh con trai. Vì trẻ em con trai dễ bị chết yểu hơn con gái, cho nên khi chúng lớn lên đến tuổi lập gia đình thì số trai gái cao xấp xỉ bằng nhau. Nhưng tại nhiều nước hiện nay tỷ lệ 100 gái/105 trai không còn nữa. Trong những năm từ 1985 đến 1989, tỷ lệ nam nữ ở Trung Hoa đã chênh lệch thành 100/108, tức là 100 bé gái thì có 108 bé trai. Trong những năm từ 2000 đến 2004, tỷ lệ càng nghiêng lệch thêm, 100 bé gái sinh ra thì sinh 124 bé trai. Tại nhiều tỉnh ở miền Nam và Trung nước Tàu, tỷ lệ này lên tới 100/130 hay 140.

Tỉnh Quảng Đông, ở sát nước ta, là nơi cứ 100 em gái ra đời thì có 120 em trai. Đến năm 2025, 2030, cứ 100 cô gái sẽ có 120 cậu trai muốn cưới làm vợ... Nếu trong mười năm tới ở tỉnh trù phú nhất Trung Quốc này, mà có độ dăm, mười triệu thanh niên ế vợ, thì có ảnh hưởng gì tới xã hội Việt Nam hay không?

Chương trình ti vi trên đài France 2 chắc sẽ làm các khán giả người Pháp kinh ngạc. Nhưng đối với khán giả người Việt Nam thì chắc đó cũng là một mối sỉ nhục. Trong lịch sử nước ta chưa bao giờ có cảnh phụ nữ được đem bày hàng để bán, với điều kiện “không hài lòng thì đổi” để tận tình phục vụ người tiêu thụ. Chỉ dưới chế độ “ưu việt” kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay mới biến các cô gái thành hàng hóa xuất khẩu như vậy. Nhưng sau khi cảm thấy tủi nhục, người Việt Nam còn lo ngại nữa.



Có một quy luật dân số học, trong quá khứ, nhận thấy rằng các nước nhiều thanh niên ế vợ thường hay gây chiến với lân bang. Khi dân số nước đó tăng lên nhanh hơn khả năng sản xuất, số thanh niên trai tráng nhiều hơn, đa số trong tuổi lao động bị thất nghiệp, quá nhiều người không thể nào kiếm được vợ vì thừa trai thiếu gái, thì chiến tranh có thể giúp giải quyết cả ba vấn đề một lúc: thất nghiệp, dân số đông, và đàn ông ế vợ. Chính quyền một quốc gia quá đông “quang côn” thấy đó là một cách giải quyết số đàn ông thặng dư...Nếu không, đám thanh niên “bức xúc” và bất mãn đó sẽ dùng thời giờ không làm việc để gây tội ác, hoặc quay ra làm cách mạng, nổi loạn chống chính quyền. Không phải cuộc chiến tranh nào cũng xảy ra vì quá nhiều thanh niên ế vợ; nhưng trong một xã hội mà số đàn ông thặng dư đông quá thì, khi kinh tế suy yếu, người cầm quyền thường gây chiến.

Ở Trung Quốc, ông Tập Cận Bình mới nhậm chức đã gia tăng ngân sách quân sự, tỷ số gia tăng lớn quá đến nỗi Bắc Kinh phải lên tiếng giải thích, khi nhiều quốc gia tỏ ý lo ngại. Ông Tập Cận Bình tăng ngân sách quốc phòng chỉ để mua chuộc các tướng lãnh Trung

Quốc? Hay ông đang lo trước vấn đề do 35 triệu quang côn sẽ gây ra trong mười năm sắp tới?

Kiếp đàn bà của dân tộc Việt chúng ta đang sống trong nước coi như đã là “món hàng trao đổi, mua bán” cho ngoại bang nay đã trở thành bình thường. Phụ nữ Việt Nam chưa bao giờ bị khinh bỉ, rẻ rúng như ngày nay. Việt cộng đã làm cho tổ quốc mục ruỗng, chế độ cộng sản đã đưa phụ nữ nói riêng và đồng bào Lạc Việt nói chung đi vào con đường bế tắc, và dân tộc trở thành nô lệ chỉ còn là thời gian... Nếu vẫn còn thơ ơ với sự tồn vong đất nước!

Không lẽ dân tộc Lạc Việt đã chuẩn bị cho... dấu chấm hết?!!

PHAN NGUYỄN LUÂN.

Bán Hết Cho Tàu Rồi Còn Gì Nữa Đâu!!!

